

Bản án số: 63/2018/HSST

Ngày 13 – 4 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Mạnh Chiến

Các hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Kim Dung.

Ông Trần Xuân Giới.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 4 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố H, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2018/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hồng D

Sinh năm 1998; tại huyện H, tỉnh T.

Nơi cư trú: Ấp A, xã Đ, huyện D, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà: Lê Thị H; Chồng con: chưa có; Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị bắt, tạm giam ngày 27/01/2018, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/01/2018 tại khu vực đoạn đường Km 114 + 700 Quốc lộ 18 thuộc phường B, thành phố H, Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị Hồng D có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy thì bị phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: trong túi xách 01 túi nilon bên trong chứa 02 nửa viên nén màu xanh.

Bản kết luận giám định số 173/GĐMT ngày 29/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: 02 nửa viên nén màu xanh thu giữ của Nguyễn Thị Hồng D là chất ma túy, loại Methamphetamine và MDMA, tổng khối lượng 0,305 gam.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKSHL ngày 16/3/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hồng D về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội số ma túy bị thu giữ là của bị cáo, được một người bạn ngoài xã hội tên là L cho hai nửa viên ma túy tổng hợp vào sáng ngày 26/01/2018 tại thành phố U, bị cáo đã cất giấu vào trong túi xách mục đích để sử dụng, tối ngày 27/01/2018 bị cáo cầm theo số ma túy được cho đi thành phố H thì bị phát hiện thu giữ. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, quá trình khai báo tự nguyện không bị ép buộc.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo tù 18 đến 24 tháng tù; không phạt tiền bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội:

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Hồng D tại phiên tòa có nội dung thể hiện bị cáo cất giấu ma túy trong túi xách thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh và phù hợp với lời khai của người làm chứng Lê Thị Y, Đỗ Thị T về việc đi cùng bị cáo trên xe

ô tô, chứng kiến cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, bắt và thu giữ vật chứng của bị cáo; đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 45 phút ngày 27/01/2018 và bản kết luận giám định chất ma túy số 173/GĐMT ngày 29/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Như vậy có căn cứ kết luận vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/01/2018 tại khu vực đoạn đường Km 114 + 700 Quốc lộ 18 thuộc phường B, thành phố H, Nguyễn Thị Hồng D có hành vi cất giấu trái phép 0,305 gam Methamphetamine và MDMA, với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Hồng D đã phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Tính chất mức độ, hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ma túy là hiểm họa và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm xã hội khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với xã hội cũng như đối với sức khỏe, nhưng đã bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, cất giữ trái phép 0,305 gam chất ma túy trong người nhằm mục đích sử dụng.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, nhận thức được việc làm của bản thân là nguy hiểm cho xã hội, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tại phiên tòa, đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Tòa án. Do đó cần thiết phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng: Lượng ma túy gửi giám định đã sử dụng hết nên không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung bị cáo không có việc làm ổn định và thu nhập hợp pháp khác nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Nguyễn Thị Hồng D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị Hồng D 18 (mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt 27/01/2018.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKS, CA, THADS Tp H;
- TAND, VKSND tỉnh QN;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Dương Mạnh Chiến
(Đã ký)